

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18/10/2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Vân; bà Hoàng Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Tạ Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 397/2022/TLST - HNGĐ, ngày 29/7/2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30/8/2022, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 156/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 14/9/2022 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 176/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 27/9/2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Đặng Thị MA - sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 197 Tống Duy Tân, phường ĐV, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Phòng 1805, tầng 18, Tòa C, Chung cư Tecco, phường LS, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

* Bị đơn: Anh Nguyễn DT - sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 197 Tống Duy Tân, phường ĐV, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 20/7/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Đặng Thị MA trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn DT kết hôn ngày 22/11/2011, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức hôn lễ theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do, không hòa hợp về cách sống, dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã lẫn nhau, bất đồng về quan điểm và đã sống ly thân từ tháng 6/2022.

Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đoàn tụ được, nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn DT.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn DT có 03 con chung là cháu Nguyễn Đức Dũng - sinh ngày 12/12/2012, Nguyễn Bảo Châu - sinh ngày 20/9/2015 và Nguyễn Bảo Ngân - sinh ngày 14/9/2019. Sau khi ly hôn, chị đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngân; giao cho anh Thắng chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dũng và cháu Châu. Chị và anh Thắng không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Theo bị đơn anh Nguyễn DT trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đặng Thị MA kết hôn ngày 22/11/2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Tuy nhiên, anh xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng. Do vậy, anh không đồng ý ly hôn với chị MA và xin được đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy các con. Nếu chị MA vẫn cương quyết xin ly hôn thì anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Đặng Thị MA có 03 con chung là cháu Nguyễn Đức Dũng - sinh ngày 12/12/2012, Nguyễn Bảo Châu - sinh ngày 20/9/2015 và Nguyễn Bảo Ngân - sinh ngày 14/9/2019. Nếu chị MA cương quyết ly hôn, anh xin được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dũng và cháu Châu; chị MA chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngân, không yêu cầu chị MA cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Anh Thắng đã làm bản tự khai nêu quan điểm của mình, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Thắng và chị MA không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Phiên tòa ngày 14/9/2022 anh Thắng vắng mặt không lý do, ngày 27/9/2022 anh Thắng vắng mặt có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Thắng có mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Do vụ án liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của đương sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng pháp luật. Nguyên đơn chị Đặng Thị MA đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định, bị đơn anh Nguyễn DT chấp hành không đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đặng Thị MA đối với anh Nguyễn DT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Cho nên, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Thắng và chị MA không thống nhất được hướng giải quyết của vụ án, cho nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Phiên tòa ngày 14/9/2022 và ngày 27/9/2022 anh Thắng vắng mặt, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa anh Thắng có mặt, cho nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về hôn nhân: Chị Đặng Thị MA và anh Nguyễn DT kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức hôn lễ, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị MA là hoàn toàn chính đáng, bởi cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không hạnh phúc, do nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được, vợ chồng không quan tâm đến nhau, chị MA đã bỏ ra nơi khác ở và sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay. Chứng tỏ, tình cảm vợ chồng đã thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Cho nên, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị MA đối với anh Nguyễn DT.

[3] Về con chung: Chị Đặng Thị MA và anh Nguyễn DT có 03 con chung là cháu Nguyễn Đức Dũng - sinh ngày 12/12/2012, Nguyễn Bảo Châu - sinh ngày 20/9/2015 và Nguyễn Bảo Ngân - sinh ngày 14/9/2019.

Xét thấy, cháu Ngân hiện đang được chị MA nuôi dưỡng và có cuộc sống ổn định. Hơn nữa, cháu Ngân còn nhỏ, cần được sự chăm sóc của người mẹ. Cho nên,

chị MA đề nghị giao cháu Ngân cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với cháu Nguyễn Đức Dũng và cháu Nguyễn Bảo Châu hiện đang được anh Thắng chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập và có cuộc sống ổn định. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án các cháu làm bản tự khai thể hiện nguyện vọng xin được ở với anh Thắng. Cho nên, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa anh Thắng đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dũng và cháu Châu là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị MA và anh Thắng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị Đặng Thị MA và anh Nguyễn DT không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đặng Thị MA phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đặng Thị MA. Cho chị Đặng Thị MA ly hôn anh Nguyễn DT.

* Về con chung: Công nhận cháu Nguyễn Đức Dũng - sinh ngày 12/12/2012, Nguyễn Bảo Châu - sinh ngày 20/9/2015 và Nguyễn Bảo Ngân - sinh ngày 14/9/2019 là con của chị MA, anh Thắng.

Giao cháu Nguyễn Bảo Ngân cho chị MA chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Đức Dũng và cháu Nguyễn Bảo Châu cho anh Thắng chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Thắng, chị MA không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Thắng, chị MA có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản, công nợ: Chị Đặng Thị MA và anh Nguyễn DT không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí: Chị Đặng Thị MA phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị MA đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0002122 ngày 28/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị MA đã nộp đủ án phí.

* Về quyền kháng cáo: Chị MA và anh Thắng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Xuân Hùng